

Số: 120 /VTG-TCKT

Hà Nội, ngày 30 tháng 01 năm 2020

V/v giải trình về KQKD quý 4 năm 2019

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.



I. GIỚI THIỆU VỀ TỔ CHỨC CÔNG BỐ THÔNG TIN

1. Tên tổ chức (đầy đủ): TỔNG CÔNG TY CP ĐẦU TƯ QUỐC TẾ VIETTEL
2. Mã chứng khoán: VGI
3. Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 39, 40 Keangnam Hanoi Landmark Tower, Khu E6 KĐT mới Cầu Giấy, phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.
4. Điện thoại: 02462626868 Fax: 02462874932
5. Website: Viettelglobal.vn

II. NỘI DUNG THÔNG TIN CÔNG BỐ

Căn cứ Báo cáo tài chính riêng lẻ và hợp nhất giữa niên độ cho kỳ hoạt động Quý 4 năm 2019 của Tổng Công ty CP Đầu tư Quốc tế Viettel (VTG). Tổng Công ty VTG xin giải trình Báo cáo kết quả kinh doanh trên Báo cáo tài chính (BCTC) riêng và hợp nhất như sau:

1. Chênh lệch Lợi nhuận Quý 4 năm 2019 so với cùng kỳ năm trước

Số liệu:

ĐVT: tỷ đồng

Chỉ tiêu	Quý 4		Lũy kế thực hiện năm		Chênh lệch Quý 4		Chênh lệch lũy kế năm	
	Năm 2019	Năm 2018	Năm 2019	Năm 2018	Số tiền	Tỷ lệ	Số tiền	Tỷ lệ
Lợi nhuận sau thuế trên Báo cáo KQKD hợp nhất	403	(261)	1.301	(1.078)	664		2.379	
Lợi nhuận sau thuế trên Báo cáo KQKD riêng	1.201	(66)	2.249	1.176	1.267		1.073	91%

2. Giải trình

- Báo cáo KQKD hợp nhất:

Lợi nhuận sau thuế hợp nhất quý 4 và lũy kế năm 2019 lần lượt đạt là 403 tỷ và 1.301 tỷ, tăng lần lượt là 664 tỷ và 2.379 tỷ so với cùng kỳ năm 2018. Kết quả này chủ yếu nhờ vào sự tăng trưởng trong kinh doanh của các thị trường,

trong đó, lợi nhuận sau thuế của Metfone tại Campuchia và Natcom tại Haiti tăng trưởng lần lượt là 45% và 68%; Mytel tại Myanmar giữ vững đà tăng trưởng ấn tượng giúp lãi từ công ty liên kết quý 4 và lũy kế năm tăng 1.031 tỷ và 3.650 tỷ so với cùng kỳ. Lợi nhuận hợp nhất nêu trên không bao gồm số liệu quý 4 và lũy kế năm 2019 của Nextel tại Cameroun do tại thời điểm lập BCTC hợp nhất quý 4 năm 2019, Tổng Công ty chưa thu thập được BCTC giữa niên độ của thị trường này.

- Báo cáo KQKD riêng lẻ:

Lợi nhuận sau thuế trên báo cáo kết quả kinh doanh (KQKD) riêng lẻ quý 4/2019 và lũy kế năm lần lượt đạt là 1.201 tỷ và 2.249 tỷ, tăng lần lượt là 1.267 tỷ và 1.073 tỷ (~91%) so với cùng kỳ. Nguyên nhân chủ yếu do quý 4 năm nay hoàn nhập dự phòng khoản đầu tư vào công ty con 325 tỷ và chi phí trích lập dự phòng phải thu khó đòi giảm 1.126 tỷ (năm 2019 trích lập dự phòng theo quý còn năm 2018 trích lập toàn bộ vào quý 4).

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu: VT, TCKT, Trangvt.

TỔNG GIÁM ĐỐC



Đỗ Mạnh Hùng